

Bản án số: 18/2020/HS-PT
Ngày: 27-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Hùng

Các thẩm phán: Ông Lê Viết Hòa

Bà Đinh Thị Quý Chi

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- **Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên Tòa:** Ông Lê Quốc Hoàng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 120/2019/HSPT ngày 26 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo Lâm Tổ H và đồng phạm.

Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2019/HS-ST ngày 30/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

1. Lâm Tổ H (tên gọi khác: Muội), sinh năm 1971 tại Bình Phước, nơi cư trú tổ 02, khu phố T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm H (đã chết) và bà Lý Thị M (đã chết); bị cáo có chồng là anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1968 (đã ly hôn) và 04 người con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. “có mặt”

2. Trần Thị Ngọc C, tên gọi khác: không; sinh năm 1983 tại Đồng Nai; nơi cư trú ấp 3, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước; tạm trú tại: Khu phố 3, phường Tiến Thành, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trần Hoàng H (không rõ năm sinh) và bà Phan Thị Ngọc D (không rõ năm sinh); bị cáo có chồng là anh Đặng Thanh P (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/4/2018 đến ngày

13/4/2018 được tại ngoại, đến ngày 14/8/2018 bị bắt tạm giam cho đến nay “vắng mặt”.

-Bị cáo liên quan đến kháng cáo:

3. Tạ Thị N (tên gọi khác: Vân), sinh năm 1987 tại Lâm Đồng; nơi cư trú thôn 3, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; tạm trú tại khu phố 4, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa : 06/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; Con ông Tạ Quang H, sinh năm 1962 và bà Đoàn Thị X, sinh năm 1962; bị cáo chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại “vắng mặt”.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo, không bị Viện kiểm sát kháng nghị và không liên quan đến nội dung kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3/2018, Lâm Tổ H (có tên gọi khác là Muội) quen biết với Trần Thị Ngọc C do cùng là người ghi số đề nên Cđi ghi số đề của những người chơi sau đó gom phoi đề về giao lại cho H để kiểm tiền phần trăm (%) hoa hồng trên tổng số tiền của người chơi. Từ thời gian này, hàng ngày C đã chủ động sử dụng xe mô tô Vision màu đỏ biển số 93P1-910.00 đến các quán cà phê ở khu vực phường Tiên Thành, thành phố Đ và sử dụng điện thoại Nokia hiệu 5130 C2 có gắn sim số 0964.802.977 để nhận số đề của những người có nhu cầu chơi số đề như: Tạ Thị N và một số người khác chưa rõ nhân thân, lai lịch. Sau đó C tổng hợp lại tin nhắn gửi một phần số đề vào số điện thoại 01629.534.489 (đầu số mới là : 0329.534.489) cho Lâm Tổ H, còn một phần C giữ lại để tự ăn thua với người chơi.

Đối với H thì do nhiều người biết H có làm số đề nên nhắn tin vào số điện thoại 0329.534.489 của H để chơi hoặc trực tiếp đến nhà H để giao phoi đề. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết hàng ngày của đài miền Nam diễn ra vào lúc 16 giờ 15 phút hàng ngày và kết quả xổ số của đài miền Bắc diễn ra vào lúc 18 giờ 15 phút hàng ngày, H ở nhà sử dụng điện thoại để nhận phoi đề của Trần Thị Ngọc C, Nguyễn Thị Mộng T (tên thường gọi là Mến) sinh năm 1981 nơi cư trú ấp 3, xã Tân Thành, thành phố Đ và Út, Tý, (chưa rõ nhân thân, lai lịch) sau đó tổng hợp tính toán số tiền đánh bạc. Với những người chơi với số tiền nhỏ thì H giữ lại để trực tiếp ăn thua với con bạc; nếu những người chơi với số tiền lớn thì H giao lại cho Minh (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để “chạy số”. Sau khi tính toán và thanh toán tiền xong thì H và C sẽ hủy các phoi đề cũng như tin nhắn đi để tránh bị phát hiện.

Cách thức đánh bạc dưới hình thức chơi số đề và tính số tiền thắng thua như sau: Căn cứ vào kết quả xổ số của các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh, thành phố phía nam hàng ngày như: Thứ 2 của TP.Hồ Chí Minh; thứ 3 của tỉnh Vũng Tàu; thứ 4 của tỉnh Đồng Nai; thứ 5 của tỉnh Tây Ninh; thứ 6 của tỉnh Bình Dương; thứ 7 của TP. Hồ Chí Minh; chủ nhật của tỉnh Tiền Giang và kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh Miền Bắc (mỗi tỉnh một ngày) người chơi đề có thể lựa chọn các cách đánh đề sau: Đánh đầu đuôi, theo kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh phía Nam là đặt tiền cược vào 02 con số tự nhiên của giải tám (gọi là số đầu) và 02 con số tự nhiên cuối cùng của giải đặc biệt (gọi là số đuôi), còn theo kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc thì đặt tiền cược vào 02 con số tự nhiên của giải bảy (có 04 số, gọi là số đầu) và 02 con số tự nhiên cuối cùng của giải đặc biệt (gọi là số đuôi); đánh bao lô 02 số, theo kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh phía Nam là đặt tiền cược vào 02 con số tự nhiên của giải tám và 02 tự nhiên cuối cùng từ giải bảy đến giải đặc biệt (tổng cộng có 18 lô), còn theo kết quả xổ số Miền Bắc thì đặt tiền cược vào 02 con số tự nhiên của giải bảy và 02 con số tự nhiên cuối cùng từ giải sáu đến giải đặc biệt (có tổng cộng 27 lô). Đánh đầu đôi và bao lô 02 số có tỷ lệ thắng thua là 1/70 (đặt cược 1.000đ thắng được 70.000đ). Đánh bao lô 03 số theo kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh phía Nam là đặt tiền cược vào 03 con số tự nhiên của giải bảy và 03 con số tự nhiên cuối cùng từ giải sáu đến giải đặc biệt (tổng cộng có 17 lô), còn theo kết quả xổ số Miền Bắc thì đặt tiền cược vào 03 con số tự nhiên của giải sáu (có 03 số) và 03 số tự nhiên cuối cùng từ giải năm đến giải đặc biệt (có tổng cộng 23 lô). Đánh số chủ (hay còn gọi là xui chủ) theo kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh phía Nam là đặt tiền cược vào 03 con số tự nhiên của giải bảy và 03 con số tự nhiên cuối cùng của giải đặc biệt, còn theo kết quả xổ số Miền Bắc thì đặt tiền cược vào 03 con số tự nhiên của giải sáu (có 03 số) và 03 con số tự nhiên cuối cùng của giải đặc biệt. Đánh bao lô 03 số và số chủ có tỷ lệ thắng thua là 1/600 (đặt cược 1.000đ thắng 600.000đ). Đánh số đá là đặt cược vào 02 cặp số tự nhiên của cùng một kết quả xổ số. Đánh số đá có tỷ lệ thắng thua là 1/600 (đặt cược 1.000đ thắng 600.000đ). Số tiền tham gia đặt cược nhiều hay ít là tùy thuộc vào người chơi. Sau khi có kết quả xổ số nếu con số người chơi đặt cược trùng với kết quả xổ số là trúng, còn không trùng là trượt.

Khoảng 13 giờ ngày 04/4/2018, căn cứ theo kết quả xổ số tỉnh Đồng Nai, Tạ Thị N sử dụng số điện thoại 01678.723.334 (đầu số mới là: 0378.723.334) để nhắn tin đến số điện thoại 0964.802.977 của Trần Thị Ngọc C chơi số đề với nội dung: “41.42.43.44b 100n”, qua tính toán tổng số tiền mà Nguyễn đánh bạc với C là 5.400.000 đồng.

Khoảng 14 giờ ngày 04/4/2018, căn cứ theo kết quả xổ số tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thị Mộng T sử dụng điện thoại số: 01655.662.662 (đầu số mới là: 0355.662.662) để nhắn tin đến số điện thoại 01629.534.489 (đầu số mới là:

0329.534.489) của Lâm Tổ H chơi số đề với nội dung: “38.78.79.39b7.dv5.36.70.07dd30.70.07b10.da5”; “038 den 938 x 12.738.938.538x 25.b2”; “978.778x12b1”, qua tính toán số tiền mà Trinh đánh bạc với H là 2.137.000 đồng.

Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Thị Ngọc C bị Công an thành phố Đ kiểm tra phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật. Qua lời khai của C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Lâm Tổ H đang nhận phơi đề qua tin nhắn điện thoại, đồng thời thu giữ một số tờ phơi đánh bạc dưới hình thức chơi số đề, xác định số tiền đánh bạc của H như sau:

- Theo kết quả xổ số thành phố Hồ Chí Minh ngày 02/4/2018, số tiền đánh bạc là: 5.693.000 đồng.

- Theo kết quả xổ số Miền Bắc ngày 02/4/2018, số tiền đánh bạc là: 5.359.000 đồng.

- Theo kết quả xổ số tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ngày 03/4/2018, số tiền đánh bạc là: 26.620.000 đồng.

- Theo kết quả xổ số Miền Bắc ngày 03/4/2018, số tiền đánh bạc là: 8.213.000 đồng.

- Theo kết quả xổ số tỉnh Đồng Nai ngày 04/4/2018, số tiền đánh bạc là: 2.137.000 đồng.

Ngày 08/9/2018, Tạ Thị N đến Công an thành phố Đ đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra bắt quả tang Trần Thị Ngọc C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ tiến hành kiểm tra thông tin trang mạng xã hội Zalo của bị cáo C phát hiện có nhiều tin nhắn trên Zalo liên quan đến hành vi đánh bạc nên đã tiến hành quay video để làm căn cứ xử lý. Ngày 13/9/2018, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đoạn video nói trên và trích xuất ra hình ảnh để tiến hành điều tra theo quy định. Tại Kết luận giám định số 303/2018/GĐKTHS ngày 19/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định đoạn video gửi đi giám định không có dấu hiệu bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong tập tin video gửi giám định. Đồng thời đoạn video nói trên được trích xuất thành 30 (ba mươi) hình ảnh.

Đối với 05 tờ giấy trắng có nhiều chữ số, chữ viết thu giữ của bị cáo Trần Thị Ngọc C, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành gửi giám định. Tại Kết luận giám định số 287/2018/GĐKTHS ngày 30/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định các chữ số và chữ viết trên là do bị cáo Trần Thị Ngọc C viết ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2019/HS-ST ngày 30/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước đã tuyên xử: Các bị cáo Lâm Tổ H (tên gọi khác: Muội); Trần Thị Ngọc C và Tạ Thị N (tên gọi khác: Vân) phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lâm Tổ H (Muội) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự; khoản 5 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Thị Ngọc C 01 (một) năm 25 (hai mươi lăm) ngày tù. Do thời hạn phạt tù bằng thời gian đã tạm giữ, tạm giam trước (từ ngày 04/4/2018 đến ngày 13/4/2018 và từ ngày 14/8/2018 đến ngày 30/8/2019) nên trả tự do cho bị cáo C ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về hành vi phạm tội khác.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tạ Thị N 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/9/2019 bị cáo Lâm Tổ H có đơn kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt hoặc hưởng án treo.

Ngày 11/9/2019 bị cáo Trần Thị Ngọc C có đơn kháng cáo kêu oan.

Ngày 12/02/2020 bị cáo Trần Thị Ngọc C có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Tổ H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm nhận định và xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Trần Thị Ngọc C vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước phát biểu: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Trần Thị Ngọc C; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lâm Tổ H, xử phạt bị cáo H từ 10 tháng đến 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 12/02/2020 bị cáo Trần Thị Ngọc C rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo, xét việc rút kháng cáo của bị cáo C là tự nguyện. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Trần Thị Ngọc C.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nhận định. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của

các bị cáo, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do muốn thu lợi bất chính bằng hình thức ghi số đề, sau đó giao lại để hưởng chênh lệch nếu người chơi với số tiền lớn hoặc tự ăn chia tỷ lệ thắng thua nếu người chơi với số tiền nhỏ, trong các ngày 02/4/2018 đến ngày 04/4/2018 bị cáo Lâm Tổ H đã nhận ghi đề của Nguyễn Thị Mộng T và một số đối tượng khác (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) với tổng số tiền là 48.022.000 đồng (*Bốn mươi tám triệu không trăm hai mươi hai nghìn đồng*). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lâm Tổ H phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự và tuyên phạt bị cáo H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo thực hiện.

[3] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lâm Tổ H: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới là đơn xác nhận có hoàn cảnh khó khăn, vợ chồng đã ly hôn, hiện nay đang nuôi con nhỏ, là lao động duy nhất trong gia đình được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà Tòa cấp sơ thẩm chưa xem xét, áp dụng cho bị cáo. Để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng trở thành người có ích cho xã hội và thể hiện sự khoan hồng, tính nhân đạo của pháp luật cần chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lâm Tổ H.

[4] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước phù hợp với nhận định Hội đồng xét xử được chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Trần Thị Ngọc C.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Tổ H;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2019/HS-ST ngày 30/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lâm Tổ H (Muội) 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Lâm Tổ H, Trần Thị Ngọc C không phải nộp.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2019/HS-ST ngày 30/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước; (1)
- PV 06 CA tỉnh Bình Phước; (1)
- TAND, VKSND TP.Đ;(2)
- Chi cục THADS TP.Đ;(1)
- Công an TP.Đ;(1)
- Sở tư pháp;(1)
- Bị cáo;(2)
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Viết Hùng